TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2019/HNGĐ-ST
Ngày 03 tháng 10 năm 2019
V/v: Xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Với thành phần hội đồng xét xử gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bá Toàn
Các hội thẩm nhân dân:
1. Ông Lò Văn Thôn
2. Ông Trần Thành Vân
- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:
Ông Bùi Quang Hùng -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, Sơn La.
- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa:
Ông Trần Thanh Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 10 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 92/2019/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2019 về việc: Xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2019/QĐXX-ST, ngày 17 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Tòng Thị H, sinh năm 1987, địa chỉ: Bản C, xã Đ, huyện S, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Bị đơn: Anh Lường Văn C, sinh năm 1987, địa chỉ: Bản C, xã Đ, huyện S, tỉnh Sơn La. Hiện nay đang chấp hành án tại Trại giam Yên Hạ, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai và quá trình tố tụng tại Tòa án chị Tòng Thị H trình bày:

Chị và anh Lường Văn C tự nguyện kết hôn vào năm 2007 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Bó Sinh, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Cuộc sống vợ chồng sống hòa thuận đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do anh C chơi bời mắc nghiện ma túy, sau đó phạm tội về ma túy hiện nay đang chấp hành án tại trại giam Yên Hạ. Nay chị xác định

tình cảm không còn không thể sống chung sống được với anh C, chị đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn anh C.

Về con chung: Vợ, chồng có 01 con chung tên là Lường Băng T, sinh 14/8/2007, khi ly hôn chị xin được nuôi dưỡng và chăm sóc con, không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không đề nghị Tòa án giải quyết trọng vụ án này.

Về nợ chung: Không có.

Quá trình tố tụng do bị đơn Lường Văn C đang chấp hành án tại Trại giam Yên Hạ, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, Tòa án đã tiến hành uỷ thác hướng dẫn viết bản tự khai, giao các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh C, anh C cũng viết đơn xin xét xử vắng mặt. Theo bản khai thì anh C cũng khẳng định đồng ý ly hôn và giao con chung cho chị H chăm sóc, nuôi dưỡng. Về tài sản và nợ chung không có nên không đề nghị giải quyết.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án thẩm phán, thư ký đã tuân theo pháp luật tố tụng; quá trình xét xử Hội đồng xét xử đã tuân thủ quy định của Luật tố tụng về các thủ tục. Nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật từ thời điểm thụ lý vụ án, bị đơn do đang chấp hành án phạt tù nên không thể tiến hành hoà giải được, về con chung theo nguyện vọng của chị H và cháu T và thực tế việc đang trực tiếp nuôi dưỡng hiện nay, giao cháu Lường Băng T cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh C không phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung không đề nghị giải quyết nên không xem xét trong vụ án này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Tòng Thị H và anh Lường Văn C cư trú tại bản C, xã Đ, huyện S, tỉnh Sơn La. Do vậy vụ án được Tòa án nhân dân huyện Sông Mã thụ lý giải quyết là đúng quy định tại các Điều 28, 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Về sự vắng mặt của đương sự: Bị đơn anh Lường Văn C đang chấp hành án phạt tù nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Việc Tòa án đưa vụ án ra xét xử là đảm bảo theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Tòng Thị H kết hôn với anh Lường Văn C trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Bó Sinh, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, căn cứ vào khoản 1 Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình xác định đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

Quá trình chung sống chị H và anh C sống hạnh phúc trong thời gian đầu sau đó mới phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh C chơi bời mắc nghiện ma túy, sau đó phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy, hiện nay đang chấp hành án tại trại giam Yên Hạ. Căn cứ vào Điều 19 Luật hôn nhân và gia đình xác định mâu thuẫn của chị H và anh C đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân để xây dựng gia đình hạnh phúc không đạt được; chị H xin ly hôn anh C là có cơ sở, việc quyết định cho chị ly hôn là phù hợp với Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị Tòng Thị H và anh Lường Văn C có một con chung tên là Lường Băng T, sinh 14/8/2007, chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung, không yên cầu anh C phải cấp dưỡng. Xét thấy cháu T đã trên 7 tuổi, quá trình tố tụng Tòa án đã tiến hành ghi ý kiến của cháu, cháu có nguyện vọng được ở với mẹ; do vậy quyết định để chị Tòng Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con là đảm bảo được nguyện vọng của chị, của con và đảm bảo theo quy định của pháp luật. Do chị H không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con, nên không xem xét trong vụ án này.

[4] Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu Tòa giải quyết nên không đặt vấn đề giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Tòng Thị H là nguyên đơn nên phải chịu toàn bộ án phí xin ly hôn.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51 khoản 1 Điều 56; khoản 2 Điều 81; khoản 1, 3 Điều 82; khoản 2 Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Tòng Thị H đối với anh Lường Văn C.

Xử cho chị Tòng Thị H được ly hôn anh Lường Văn C.

2. Về con chung: Giao cháu Lường Băng T, sinh 14/8/2007 cho chị Tòng Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Anh Lường Văn C không phải cấp dưỡng nuôi con nhưng có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, không được ai cản trở. Các đương sự quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đặt vấn đề giải quyết trong vụ án này.

4. Về án phí: Chị Tòng Thị H phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo biên lại số AA/2016/0002347, ngày 28 tháng 6 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Chị Tòng Thị H đã nộp đủ án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Tòng Thị H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Lường Văn C có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
-Toà án ND tỉnh;
-VKSND tỉnh;
-VKSND huyện;
-CCTHADS huyện;
-UBND xã Bó Sinh;
-Các đương sự;
-Lưu hồ sơ,án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Bá Toàn

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA

CÔNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Với thành phân hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Vào hồi 11 giờ 30 phút ngày 03 tháng 10 năm 2019.

Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bá Toàn.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thành Vân; bà Lò Thị Nhương.

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 92/2019/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2019 về việc xin ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Tòng Thị Huật, sinh năm 1987, địa chỉ: Bản Củ 2, xã Đứa Mòn, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Anh Lường Văn Chấn, sinh năm 1987, địa chỉ: Bản Củ 2, xã Đứa Mòn, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa và các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,

QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

I. Về quan hệ pháp luật**:** Xin ly hôn; Kết quả biểu quyết: 3/3.

II. Về Điều luật áp dụng**:**

Áp dụng các Điều 19 khoản 1 Điều 51 khoản 1 Điều 56; Điều 58 Điều 81, khoản 1, 3 Điều 82 và 83 Luật hôn nhân gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147; Điều 228, 271, 273, 277 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 25 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH; Kết quả biểu quyết: 3/3.

1. Xử cho chị Tòng Thị Huật được ly hôn với anh Lường Văn Chấn; Kết quả biểu quyết 3/3.

2. Về con chung: Giao cháu Lường Băng Tâm, sinh 14/8/2007 cho chị Tòng Thị Huật trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Anh Lường Văn Chấn không phải trợ cấp nuôi con cùng chị Huật nhưng được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc giáo dục con không ai được cản trở; Kết quả biểu quyết 3/3.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không đề nghị giải quyết; Kết quả biểu quyết 3/3.

4. Về án phí: Chị Tòng Thị Huật phải nộp án phí xin ly hôn là 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án huyện Sông Mã theo biên lai số 0002347 ngày 28/6/2019; Kết quả biểu quyết 3/3.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn có quyền kháng có trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án của Tòa án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thành Vân **Lò Thị Nhương** **Phạm Bá Toàn**